

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Mạnh Toàn.

Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với:

* Bị cáo: Trần Văn Đ - Sinh ngày 28 tháng 3 năm 2003 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Qu, sinh năm 1973, cả hai đang làm tự do tại xã N, huyện N; gia đình có 03 chị em, Đ là con thứ ba. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo Trần Văn Đ bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30 tháng 7 năm 2021, đến ngày 02 tháng 8 năm 2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

* Người làm chứng: Ông Hà Huy Đ, sinh năm 1951; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại khu vực đường dong thuộc xóm 19, xã N, huyện N, Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang Trần Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong ví

da màu đen nhãn hiệu Leather playboy để ở túi quần sau bên trái Đ đang mặc 02 gói nhỏ, vỏ gói đều là túi ni lông màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Niêm phong ký hiệu M). Đ khai nhận đó là 02 gói ma túy đá mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt (*Bút lục: 5 - 6, 15 - 16, 40 - 52*). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Đ: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì (*Bút lục: 8*).

Tại bản kết luận giám định số 1060/GĐKTHS ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 gói nhỏ, vỏ ni lông màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,206 gam. (*Bút lục: 12*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Trần Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 30 tháng 7 năm 2021, Đ đi xe buýt đến khu vực cầu ĐQ, thành phố Nam Định, mua của một người đàn ông 02 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó Đ cất 02 gói ma túy đá vào ví da màu đen ở túi quần sau bên trái rồi đi về nhà. Khi đi đến khu vực đường dong thuộc xóm 19, xã N, huyện N thì bị phát hiện bắt quả tang (*Bút lục: 40 - 52*).

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Văn Đ từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1060/GĐKTHS ngày 02 tháng 8 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 ví da màu đen nhãn hiệu Leather playboy đã qua sử dụng; đề nghị áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại khu vực đường dong thuộc xóm 19, xã N, huyện N, Trần Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,206 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Đối chiếu với Bộ luật Hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình nên việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có tài sản nào có giá trị lớn và còn sống chung với gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 1060/GĐKTHS ngày 02 tháng 8 năm 2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 ví da màu đen nhãn hiệu Leather playboy đã qua sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn Đ tại khu vực cầu ĐQ thuộc thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định ngày 30 tháng 7 năm 2021, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

[7] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
2. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2021.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1060/GĐKTHS ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ ví da màu đen nhãn hiệu Leather playboy.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, lập ngày 15/9/2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Ấn văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương